

KẾ HOẠCH

Triển khai vắc xin Rota cho trẻ em dưới 01 tuổi trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Phù Cát năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 114/KH-SYT ngày 06/12/2024 của Sở Y tế tỉnh Bình Định về việc triển khai vắc xin Rota cho trẻ em dưới 01 tuổi trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024.

Trung tâm Y tế huyện Phù Cát xây dựng Kế hoạch triển khai vắc xin Rota cho trẻ em dưới 01 tuổi trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Phù Cát năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đưa vắc xin Rota vào Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR) cho trẻ em dưới 01 tuổi để chủ động phòng bệnh tiêu chảy cấp do vi rút Rota, bảo vệ sức khỏe trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trẻ em dưới 01 tuổi tại tỉnh Bình Định được uống 02 liều vắc xin Rota trong tiêm chủng thường xuyên đạt tỷ lệ $\geq 90\%$.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, LỊCH TIÊM CHỦNG, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ tháng 12/2024.

2. Phạm vi triển khai:

- 18 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Triển khai đồng thời cả hai vắc xin Rotarix và Rotavin.

3. Đối tượng: Trẻ em dưới 01 tuổi.

4. Lịch tiêm chủng

Thực hiện theo Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc. Mỗi trẻ được uống 02 liều vắc xin với khoảng cách như sau:

- Liều 1: Khi trẻ đủ 02 tháng tuổi.

- Liều 2: Ít nhất 01 tháng sau lần 1.

Lưu ý:

- Trường hợp trẻ chưa uống vắc xin hoặc chưa uống đủ liều cần được uống bù càng sớm càng tốt, cần hoàn thành trước 6 tháng tuổi.
- Trong tháng đầu tiên triển khai chỉ triển khai liều 1 vắc xin Rota cho trẻ 2 tháng tuổi.
- Mỗi trẻ chỉ uống 01 loại vắc xin Rotarix hoặc Rotavin.
- Nhà sản xuất và Tổ chức Y tế Thế giới hướng dẫn vắc xin Rota có thể uống cùng vắc xin bại liệt uống trong cùng buổi tiêm chủng.

5. Hình thức triển khai

Triển khai trong tiêm chủng thường xuyên, tổ chức uống vắc xin Rota cùng với tiêm hoặc uống các vắc xin khác trong TCMR như: bOPV, DPT-VGB-Hib, IPV... Đối với những trẻ hoãn, chưa uống đủ liều vắc xin Rota, cần tổ chức uống vét ngay trong tháng để hạn chế mất cơ hội tiếp cận do giới hạn tuổi chỉ định vắc xin Rota.

Nguyên tắc:

- Sử dụng 01 loại vắc xin cho cùng 01 trẻ, tất cả các trẻ em trong diện tiêm chủng được uống đủ 02 liều cùng 01 loại vắc xin.
- Mỗi buổi tiêm chủng chỉ sử dụng 01 loại vắc xin Rota.
- Vắc xin Rotarix viên trợ sẽ sử dụng Rotarix trước, sau khi hết sẽ chuyển sang vắc xin Rotavin.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**1. Tập huấn**

- Thời gian thực hiện: Dự kiến ngày 23/12/2024.
- Đầu mối thực hiện: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng, An toàn thực phẩm (KSBT)
- Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế xã, thị trấn.
- Nội dung thực hiện: Tổ chức tập huấn cho cán bộ tuyến xã về tổ chức triển khai cho uống vắc xin Rota.

2. Rà soát, lập danh sách đối tượng

- Thời gian thực hiện: Trước khi triển khai tiêm chủng.
- Nội dung: Trạm Y tế xã, thị trấn là đầu mối phối hợp cùng nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số,... lập danh sách trẻ 02 tháng tuổi (một nhóm tuổi) đang có mặt trên địa bàn trong tháng đầu tiên triển khai để tổ chức uống liều 1, trong các tháng tiếp theo lập danh sách trẻ cần uống liều 1 và liều 2. Danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lại, lưu ý trẻ chưa được quản lý tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và địa bàn biến động dân cư.

3. Dự trữ, đảm bảo cung ứng vắc xin

Vắc xin Rotavin, Rotarix sử dụng trong Chương trình TCMR được đóng lọ 01 liều/lọ, dạng dung dịch kèm bơm cho uống vắc xin, vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C. Vắc xin Rotarix bơm uống cùng với vắc xin. Vắc xin Rotavin bơm uống sẽ được cấp kèm theo vắc xin.

Lưu ý: Việc dự trữ, cung ứng vắc xin Rota cần đảm bảo đủ vắc xin cùng loại cho trẻ uống đủ 2 liều.

4. Truyền thông

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2024.
- Khoa KSBT là bộ phận đầu mối, hướng dẫn, phối hợp Trạm Y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện như sau:

+ Nội dung truyền thông: lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng, tính an toàn của vắc xin Rota...

+ Truyền thông trên đài phát thanh huyện; phát trên loa, đài; phổ biến thông điệp trên mạng xã hội. Truyền thông trực tiếp do nhân viên y tế xã và nhân viên y tế thôn bản thực hiện. Các hình thức truyền thông khác phù hợp tại địa phương.

5. Tiếp nhận, bảo quản, phân bổ, vận chuyển vắc xin

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2024
- Nội dung hoạt động: Khoa KSBT là đầu mối thực hiện việc tiếp nhận, cấp phát vắc xin Rota cho Trạm Y tế xã, thị trấn.

- Căn cứ số lượng vắc xin Rota được Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Viện Pasteur Nha Trang cấp cho tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tham mưu Sở Y tế phân bổ vắc xin Rota cho Trung tâm Y tế huyện Phù Cát, việc phân bổ vắc xin cho các xã, thị trấn trên nguyên tắc đảm bảo **mỗi trẻ được uống 02 liều vắc xin Rota của cùng một loại và mỗi buổi tiêm chủng chỉ sử dụng 01 loại vắc xin Rota** sau khi sử dụng hết vắc xin Rotarix sẽ chuyển đổi sang sử dụng vắc xin Rotavin.

(Dự kiến phân bổ chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

6. Tổ chức tiêm chủng

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 24/12 đến ngày 28/12/2024.
- Nội dung thực hiện:
+ Trạm Y tế xã, thị trấn triển khai vắc xin Rota cho trẻ em trong tiêm chủng thường xuyên, đảm bảo mỗi trẻ được uống 02 liều vắc xin cùng loại. Uống vắc xin Rota cùng với tiêm hoặc uống các vắc xin khác trong cùng buổi tiêm chủng. Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo các quy định về tiêm chủng đã ban hành. **Không triển khai 02 loại vắc xin Rota trong cùng một buổi tiêm chủng.**

+ Thực hiện tiêm chủng an toàn theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế về khám sàng lọc trước tiêm, tư vấn hướng dẫn bà mẹ về chăm sóc theo dõi phát

hiện phản ứng sau tiêm; sẵn sàng xử trí cấp cứu các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

+ Rà soát và uống bù vắc xin: Đối với các trường hợp tạm hoãn cần tổ chức uống bù ngay trong tháng hoặc tháng tiếp theo để tăng cơ hội cho trẻ được uống đủ 02 liều trước 06 tháng tuổi.

Những trẻ thuộc đối tượng đã được đăng kí hoặc chưa được đăng kí có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được uống ngay cuối đợt hoặc ngay trong các buổi tiêm chủng thường xuyên, đảm bảo không để bỏ sót đối tượng.

Lưu ý: Không sử dụng vắc xin Rota trong các trường hợp sau:

- Nếu trẻ quá mẫn sau khi uống liều vắc xin đầu tiên hoặc quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của vắc xin.

- Trẻ bị dị tật bẩm sinh đường tiêu hóa.

- Trẻ có tiền sử lồng ruột.

- Trẻ đang bị suy giảm miễn dịch nặng.

7. Giám sát phản ứng sau uống vắc xin Rota

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2024.

- Đầu mối thực hiện: Trạm Y tế xã, thị trấn là đầu mối theo dõi, giám sát các đối tượng tại điểm tiêm do mình quản lý. Trung tâm Y tế huyện tổ chức giám sát, hướng dẫn Trạm Y tế các xã, thị trấn thực hiện. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sẵn sàng hỗ trợ xử lý các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Nội dung thực hiện:

+ Việc giám sát phản ứng sau uống vắc xin Rota sẽ được triển khai theo thường quy, tuy nhiên đây là vắc xin mới được triển khai trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng cần được giám sát, phát hiện và báo cáo đầy đủ các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

+ Theo dõi trẻ sau uống vắc xin Rota 30 phút tại điểm tiêm chủng và hướng dẫn bà mẹ/người chăm sóc trẻ theo dõi trẻ tại nhà. Trẻ được uống vắc xin Rota cùng với tiêm/uống các vắc xin khác trong buổi tiêm chủng, do vậy ngoài theo dõi các phản ứng toàn thân như các vắc xin khác, cần theo dõi các dấu hiệu sau:

Tình trạng nôn trớ, đầy hơi, đau bụng, tiêu chảy...

Các trường hợp nghi ngờ có dấu hiệu lồng ruột sau uống vắc xin Rota trong vòng 07 - 21 ngày với các dấu hiệu: đau bụng dữ dội (trẻ khóc từng cơn), nôn kéo dài, phân có máu, chướng bụng.

Lưu ý: Hướng dẫn cha mẹ và người chăm sóc trẻ:

+ Không cho trẻ bú no quá trước khi uống vắc xin để tránh bị nôn/trớ;

Không nên cho trẻ bú trước và sau khi uống vắc xin 30 phút.

Nguy cơ lồng ruột do vắc xin (nếu có) là rất thấp so với lồng ruột do nhiễm vi rút Rota. Tuy nhiên, cần phát hiện sớm và đưa ngay đến cơ sở y tế để xử trí kịp thời.

Ghi chép, báo cáo phản ứng sau tiêm chủng bao gồm các phản ứng thông thường và tai biến nặng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định của Bộ Y tế. Các trường hợp tai biến nặng báo cáo nhanh trong vòng 24 giờ theo quy định.

8. Theo dõi, kiểm tra, giám sát

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 12/2024.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Y tế huyện Phù Cát; TYT xã, thị trấn.

- Nội dung thực hiện: Tăng cường kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật tuyến dưới thực hiện triển khai vắc xin Rota theo đúng các quy định, đảm bảo chỉ tiêu, an toàn tiêm chủng; lưu ý các nội dung: xây dựng kế hoạch, rà soát, thu thập thông tin, cập nhật trên Hệ thống thông tin Tiêm chủng Quốc gia, tổ chức buổi tiêm chủng, kết quả tiêm chủng, quản lý, sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng.

9. Thống kê, báo cáo

- Trạm Y tế các xã, thị trấn thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng và tình hình sử dụng vắc xin Rota về Khoa KSBT theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm chủng vắc xin Rota theo quy định.

- Biểu mẫu báo cáo tại Phụ lục 2, 3, 4.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng, An toàn thực phẩm

- Là bộ phận đầu mối tổ chức, triển khai và hướng dẫn các TYT triển khai các hoạt động theo nội dung Kế hoạch được phê duyệt.

- Kiểm tra, giám sát chuyên môn, hướng dẫn và theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai các hoạt động của các TYT; kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất các giải pháp thực hiện đảm bảo đạt các mục tiêu đề ra.

- Tiếp nhận, cung ứng kịp thời vắc xin và dụng cụ tiêm chủng cho TYT để triển khai tiêm chủng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai vắc xin Rota các TYT, kịp thời hỗ trợ khắc phục, chấn chỉnh các tồn tại trong quá trình thực. Tổng hợp, báo cáo kịp thời kết quả tiêm chủng vắc xin Rota theo đúng quy định.

2. Trạm Y tế các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai vắc xin Rota cho trẻ em dưới 01 tuổi trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn năm 2024 trên cơ sở kế hoạch chung của TTYT.

- Bảo đảm các điều kiện cơ sở tiêm chủng để triển khai tiêm chủng vắc xin trong tiêm chủng mở rộng tại đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định về cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng, quản lý đối tượng và tổ chức tiêm chủng và các nội dung khác có liên quan, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

- Truyền thông trên đài phát thanh xã, lồng ghép trong các hoạt động tiêm chủng thường xuyên hàng tháng của đơn vị để thực hiện.

- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, phương tiện cấp cứu phản vệ và bố trí sẵn sàng tổ trực cấp cứu trong những ngày triển khai vắc xin Rota.

- Thực hiện báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai vắc xin Rota cho trẻ em dưới 01 tuổi trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Phù Cát năm 2024, đề nghị Trưởng các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện./.

*** Nơi nhận:**

- Sở Y tế tỉnh BĐ;
- TTKSBT tỉnh;
- Lãnh đạo TTYT;
- TYT xã, thị trấn;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Phúc

Phụ lục 1
DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG VÀ PHÂN BỐ VẮC XIN ROTA

TT	Đơn vị	Dự kiến trẻ đủ 2 tháng tuổi		Nhu cầu vắc xin Rota		Dự kiến phân bố vắc xin Rotarix để triển khai trong tháng 12/2024
		Trẻ sinh tháng 10/2024 (triển khai trong tháng 12/2024)	Trẻ sinh tháng 11/2024 (triển khai trong tháng 01/2025)	Danh cho trẻ sinh tháng 10/2024	Danh cho trẻ sinh tháng 11/2024	
1	Ngô Mây	11	08	20	13	12
2	Cát Trinh	14	17	26	20	16
3	Cát Tân	27	13	48	17	23
4	Cát Tường	18	20	34	23	14
5	Cát Nhon	09	10	17	14	6
6	Cát Hưng	07	08	13	13	6
7	Cát Thắng	09	01	17	6	6
8	Cát Chánh	12	10	23	15	16
9	Cát Tiên	20	16	39	19	17
10	Cát Hiệp	07	05	13	10	9
11	Cát Lâm	08	07	15	12	7
12	Cát Sơn	06	02	11	7	7
13	Cát Hạnh	18	12	35	16	12
14	Cát Tài	13	10	25	14	11
15	Cát Minh	16	14	31	18	17
16	Cát Khánh	25	16	49	20	36
17	Cát Thành	12	11	23	16	7
18	Cát Hải	09	03	17	7	6
Tổng cộng		241	138	456	260	228

Phụ lục 2

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VẮC XIN VÀ VẬT TƯ TIÊM CHỦNG

BỘ Y TẾ CHƯƠNG TRÌNH TCMR

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VẮC XIN VÀ VẬT TƯ TIÊM CHỦNG

Tỉnh/thành phố:

Huyện/quận:

Xã/phường:

Tháng: từ / / đến / /

Xã gửi lên huyện trước ngày 5 tháng sau

Huyện gửi lên tỉnh trước ngày 10 tháng sau

Tỉnh gửi TCQG và khu vực trước ngày 15 tháng sau

TCMR khu vực lên TCQG trước ngày 20 tháng sau

Mẫu 01/24 - TCMR

TT	Loại vắc xin, vật tư tiêm chủng*	Số đối tượng được tiêm	Số tồn cũ		Số mới nhận	Số mới xuất	Số sử dụng (tính theo lọ đã mở)	Số hủy nguyên lọ		Số hiện còn				Ghi chú
			Tại kho đơn vị	Tại tuyến dưới				Tại kho đơn vị	Tại tuyến dưới	Tại kho đơn vị		Tại tuyến dưới		
										Số lượng	HSD gần nhất	Số lượng	HSD gần nhất	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>	<i>E</i>	<i>F</i>	<i>G</i>	<i>H</i>	<i>I</i>	<i>J</i>	<i>K</i>	<i>L</i>	<i>M</i>	<i>O</i>	<i>P</i>
1	VGB													
2	BCG													
3	DMBCG													
4	DPT-VGB-Hib													
5	OPV													
6	IPV													
7	Rota													
8	Viêm não NB (ml)													
9	Sởi													
10	Sởi - Rubella													
11	DM Sởi/Sởi-rubella													
12	DPT													
13	Uốn ván													
14	Td													
15	Bơm tiêm 0,1 ml													
16	Bơm tiêm 0,5 ml													
17	Bơm tiêm 1 ml													
18	Bơm tiêm 2 ml													
19	Bơm tiêm 5 ml													
20	Hộp an toàn													

* Chỉ báo cáo các vắc xin trong chương trình TCMR

Người làm báo cáo

Ngày.....tháng năm 20...

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 3

MẪU BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾT QUẢ TIÊM CHỮNG CÁC VẮC XIN CƠ BẢN CHO TRẺ EM TRONG TCMR

BỘ Y TẾ
CHƯƠNG TRÌNH TCMR

Tỉnh, thành phố:

Huyện, quận, thị:

Xã, phường:

BÁO CÁO KẾT QUẢ TIÊM CHỮNG CÁC VẮC XIN CƠ BẢN CHO TRẺ EM

Tháng:..... từ...../...../20.....đến...../...../20.....

Xã gửi lên huyện trước ngày 5 tháng sau

Huyện gửi lên tỉnh trước ngày 10 tháng sau

Tỉnh gửi TCQG và khu vực trước ngày 15 tháng sau

TCMR khu vực lên TCQG trước ngày 20 tháng sau

Mẫu 02-3/24 - TCMR

TT	Địa phương	Số trẻ <1 tuổi	Miễn dịch cơ bản														Trẻ được bảo vệ phòng UVSS ***	Số ca PUSTIC			
			BCG	Viêm gan B sơ sinh		DPT-VGB-Hib			OPV			IPV		Đủ mũi Bại liệt*	Rota			Sởi 1	TCĐĐ **	Nhẹ	Nghiêm trọng
				<24 giờ	>24 giờ	1	2	3	1	2	3	1	2		1	2					
1																					
2																					
3																					
4																					
5																					
6																					
Cộng trong tháng																					
Cộng dồn																					

Lưu ý: Báo cáo tình hình miễn dịch tại công đồng (là đối tượng địa phương quản lý sử dụng vắc xin trong TCMR và vắc xin dịch vụ)

***Đủ mũi bại liệt:** Trẻ được tiêm, uống ít nhất 3 liều vắc xin phòng bại liệt trong đó có tối thiểu 2 mũi vắc xin có thành phần tuýp 2 (vắc xin IPV)

****Tiêm chủng đầy đủ** là trẻ tiêm đủ các mũi vắc xin gồm 1 mũi BCG, 3 liều vắc xin phòng bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, Hib, đủ mũi bại liệt*, 1 mũi sởi và đảm bảo khoảng cách tối thiểu giữa các mũi tiêm.

*****Trẻ được bảo vệ phòng UVSS:** là trẻ có mẹ đã tiêm 2 mũi vắc xin phòng uốn ván khi mang thai hoặc 3 mũi vắc xin phòng uốn ván trở lên trong quá khứ

Người làm báo cáo

Ngày.....thángnăm 20...

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 4

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VẮC XIN ROTA CHO TRẺ EM

BỘ Y TẾ
CHƯƠNG TRÌNH TCMR

Tỉnh, thành phố:

Huyện, quận, thị:

Xã, phường:

BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ UỐNG VẮC XIN ROTA CHO TRẺ EM NĂM 2024

Tháng..... từ...../...../20..... đến...../...../20.....

Xã gửi lên huyện trước ngày 5 tháng sau

Huyện gửi lên tỉnh trước ngày 10 tháng sau

Tỉnh gửi TCOG và khu vực trước ngày 15 tháng sau

TCMR khu vực lên TCOG trước ngày 20 tháng sau

Mẫu: Rota_24_TCMR

TT	Địa phương	Vắc xin Rota				Kết quả uống vắc xin Rota				Số trường hợp phản ứng sau tiêm chủng								Ghi chú	
		Số nhận	Số sử dụng	Số hủy	Số tồn	Số đối tượng	Mũi 1	Mũi 2	Số trẻ uống đủ mũi	Số phản ứng thông thường					Tai biến nặng				
										Tổng số trường hợp (*)	Nôn	Sốt <39oC	Tiêu chảy	Đau bụng, kích ứng, đầy hơi...	Khác	Lòng ruột	Tai biến nặng khác		
1																			
2																			
3																			
4																			
5																			
6																			
7																			
8																			
9																			
10																			
Cộng trong tháng																			
Cộng dồn																			

(*) : Tổng số trường hợp phản ứng thông thường sau tiêm chủng

Người làm báo cáo

Ngày.....tháng ...năm 20...

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)